

Sách Daniel - Số Một Trăm Lẻ Ba

Giải mã lời tiên tri: Hiểu về ba cách áp dụng của các khuôn khổ tiên tri

Jeff Pippenger

2024-02-29

Chúng ta đã và đang xem xét việc áp dụng lời tiên tri theo ba lần. Chúng ta làm điều này nhằm xác định rằng khi Chúa mở ấn sáu câu cuối cùng của Đa-ni-ên đoạn 11 qua sự sụp đổ của Liên Xô vào "thời kỳ cuối cùng" năm 1989, một "sự gia tăng hiểu biết" đã xuất hiện để thử thách thể hệ dân sự của Đức Chúa Trời khi ấy.

Ngài phán: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi đường mình; vì những lời này đã được đóng lại và niêm phong cho đến thời kỳ cuối cùng. Nhiều người sẽ được tinh luyện, được làm cho trắng sạch và được thử luyện; nhưng kẻ ác sẽ cứ làm điều ác, chẳng ai trong bọn ác hiểu biết; còn người khôn ngoan thì sẽ hiểu. Đa-ni-ên 12:9, 10.

Mỗi khi một lễ thật được Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ấn, Sa-tan liền hoạt động để chống lại sứ điệp ấy. Sự kháng cự chống lại những lễ thật được bày tỏ trong các câu cuối của Đa-ni-ên đoạn mười một đã buộc phải có một sự nghiên cứu sâu hơn về các lễ thật liên hệ đến những câu ấy, hầu có thể đưa ra một sự biện hộ thánh hóa chống lại những sai lầm được đề xuất nhằm làm suy yếu các lễ thật đã được bày tỏ, để những sai lầm ấy không thể đứng vững. Một trong những nguyên tắc được đem ra ánh sáng giữa cuộc tranh luận ấy là nguyên tắc áp dụng ba lần của lời tiên tri. Ban đầu, điều ấy được nhận biết trong mối liên hệ với sự cần thiết phải xác định cho đúng "sự thường nhật" trong sách Đa-ni-ên tượng trưng cho điều gì (chủ nghĩa ngoại giáo), và lịch sử chính xác liên quan đến việc "cắt đi sự thường nhật" (năm 508 CN).

Việc nhìn nhận ba quyền lực gây hoang tàn như khung khổ của lời tiên tri song song với khung khổ tiên tri của phong trào Millerite, vốn gồm hai quyền lực gây hoang tàn đầu tiên; và việc phong trào Millerite xác định "the daily" là ngoại giáo đã cung cấp một lịch sử phù hợp với sáu câu cuối của Đa-ni-ên 11, như Bà White nói là phải như vậy. Vì thế, sự chống lại sự hiểu biết đã được mở ấn vào thời kỳ cuối cùng năm 1989 đã tạo ra ánh sáng lớn hơn khi sự hiểu biết gia tăng, và đồng thời cũng xác định các quy tắc cụ thể cho phong trào của thiên sứ thứ ba, song song với sự phát triển của một số quy tắc tiên tri đã được William Miller tập hợp và sử dụng trong phong trào của thiên sứ thứ nhất.

Chúng ta đã xem xét sự áp dụng ba lần của ba Rô-ma, ba lần sụp đổ của Ba-by-lôn, và ba Ê-li, và hiện đang bàn đến ba sứ giả dọn đường cho Sứ giả của Giao Ước. Chúng ta đã xác định có sự chồng lấp và song song chặt chẽ giữa ba Rô-ma với ba lần sụp đổ của Ba-by-lôn, và cũng có sự song song chặt chẽ giữa ba Ê-li và ba sứ giả dọn đường. Trong những ngày sau rốt, William Miller và Future for America đều đại diện cho Ê-li thứ ba, đồng thời cũng là sứ giả thứ ba dọn đường. Chúa Giê-su luôn minh họa đoạn kết của một sự việc bằng phần khởi đầu của nó, và phong trào của thiên sứ thứ nhất song song với phong trào của thiên sứ thứ ba.

Đức Chúa Trời đã dành cho các sứ điệp trong Khải Huyền 14 chỗ đứng trong dòng tiên tri, và công việc của chúng sẽ không chấm dứt cho đến khi lịch sử của trái đất này kết thúc. Các sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai vẫn là lẽ thật cho thời này, và sẽ song hành với sứ điệp theo sau. Thiên sứ thứ ba công bố lời cảnh báo của mình bằng tiếng lớn. "Sau những điều ấy," Giăng nói, "tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có quyền năng lớn, và đất được chiếu sáng bởi vinh quang của ngài." Trong sự chiếu sáng này, ánh sáng của cả ba sứ điệp được kết hợp lại. Các Tài liệu 1888, 803, 804.

Phong trào của thiên sứ thứ nhất và thứ hai do William Miller lãnh đạo. Bà White gọi Miller là "sứ giả được chọn".

"William Miller đã làm xáo động vương quốc của Sa-tan, và tên đại thù đã không chỉ tìm cách vô hiệu hóa ảnh hưởng của sứ điệp, mà còn tiêu diệt chính người sứ giả." Tinh thần của Lời Tiên tri, tập 4, 219.

Bà cũng chỉ ra rằng Miller đã được tượng trưng bởi cả Ê-li lẫn Giăng Báp-tít.

"Hàng ngàn người đã được dẫn dắt tiếp nhận lẽ thật do William Miller rao giảng, và những tội tở của Đức Chúa Trời đã được đẩy lên trong tinh thần và quyền năng của Ê-li để công bố sứ điệp. Như Giăng, vị tiền hô của Đức Chúa Giê-su, những người rao giảng sứ điệp trọng thể này cảm thấy buộc phải kê rìu vào gốc cây và kêu gọi người ta sinh bông trái xứng đáng với sự ăn năn." Early Writings, 233.

Giăng Báp-tít, theo lời Chúa Giê-su là Ê-li thứ hai, cũng là sứ giả thứ nhất được sai đến để dọn đường cho Sứ Giả của Giao Ước. Bởi vậy, rõ ràng phong trào của thiên sứ thứ ba sẽ có một "sứ giả được chọn". Sứ giả ấy sẽ được tiêu biểu bởi Ê-li, Giăng Báp-tít và William Miller. Cùng với Miller, hai sứ giả được chọn ấy đại diện cho sự khởi đầu và sự kết thúc của phong trào ba thiên sứ trong Khải Huyền chương mười bốn, và qua đó, họ cùng nhau đại diện vừa cho Ê-li thứ ba vừa cho sứ giả thứ ba là người sẽ dọn đường cho Sứ Giả của Giao Ước.

Khước từ sứ điệp của sứ giả được chọn ở phần khởi đầu hay phần kết thúc là đưa đến sự chết, và sứ điệp của Future for America được đặt nền trên sự áp dụng tiên tri của "dòng trên dòng", vốn là phương pháp luận của mưa cuối mùa. Qua việc áp dụng "dòng trên dòng", người ta xác lập rằng phong trào Millerite làm kiểu mẫu cho phong trào Future for America. Một mốc chỉ đường trong lịch sử Millerite là William Miller, "sứ giả được chọn". Khước từ mốc chỉ đường ấy là khước từ sứ điệp; vì thế, qua phần khởi đầu và phần kết thúc của lịch sử Phục Lâm, người ta xác lập rằng việc khước từ sứ giả cũng là khước từ sứ điệp, vì sứ điệp xác định một sứ giả được chọn. Vì vậy, khước từ sứ điệp là khước từ sứ giả, và ngược lại. Không có vũ công thì không có điệu múa.

Tôi được chỉ cho nhìn lại lời rao báo về sự giáng lâm lần thứ nhất của Đấng Christ. Giăng được sai đến trong tâm thần và quyền năng của Ê-li để dọn đường cho Chúa Giê-su. Những ai khước từ lời chứng của Giăng đã không nhận được ích lợi từ sự dạy dỗ của Chúa Giê-su. Sự chống đối của họ đối với sứ điệp báo trước sự đến của Ngài đã đặt họ vào chỗ không thể dễ dàng tiếp nhận những bằng chứng mạnh mẽ nhất rằng Ngài là Đấng Mê-si-a. Sa-tan đã dẫn dắt những kẻ khước từ sứ điệp của Giăng đi xa hơn nữa, để khước từ và đóng đinh Đấng Christ. Khi làm điều đó, họ tự đặt mình vào tình trạng không thể nhận lãnh phước lành trong ngày Lễ Ngũ

Tuần, điều lẽ ra đã dạy họ con đường vào đền thánh trên trời. Sự xé đôi bức màn của đền thờ cho thấy rằng các sinh tế và nghi lễ của người Do Thái sẽ không còn được chấp nhận nữa. Sinh tế vĩ đại đã được dâng và đã được chấp nhận, và Đức Thánh Linh giáng xuống trong ngày Lễ Ngũ Tuần đã đem tâm trí các môn đồ từ đền thánh dưới đất đến đền thánh trên trời, nơi Chúa Giê-su đã bước vào bởi chính huyết Ngài, để tuôn đổ trên các môn đồ những ân phước của sự chuộc tội Ngài. Nhưng người Do Thái bị bỏ lại trong bóng tối hoàn toàn. Họ đánh mất tất cả ánh sáng mà lẽ ra họ có thể có về kế hoạch cứu rỗi, và vẫn tin cậy nơi các sinh tế và của lễ vô ích của họ. Đền thánh trên trời đã thay thế đền thánh dưới đất, thế mà họ không hề biết về sự thay đổi ấy. Vì vậy, họ không thể được hưởng ích lợi từ sự trung bảo của Đấng Christ trong nơi thánh.

Nhiều người kinh hãi khi nhìn vào cách người Do Thái khước từ và đóng đinh Đấng Christ; và khi đọc lịch sử về những sự lãng nhục đáng hổ thẹn mà Ngài phải chịu, họ nghĩ rằng mình yêu mến Ngài, và rằng họ đã chẳng chối Ngài như Phi-e-rơ, cũng chẳng đóng đinh Ngài như người Do Thái. Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng đọc thấu lòng mọi người, đã đem tình yêu dành cho Chúa Giê-su mà họ xưng nhận ra thử thách. Cả thiên đàng với mối quan tâm sâu xa nhất đã theo dõi việc tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ nhất. Nhưng nhiều người xưng nhận yêu mến Chúa Giê-su, và rơi lệ khi đọc câu chuyện về thập tự giá, lại chế giễu tin mừng về sự tái lâm của Ngài. Thay vì vui mừng tiếp nhận sứ điệp ấy, họ tuyên bố đó là một sự mê lầm. Họ ghét những người yêu mến sự tái lâm của Ngài và đuổi họ ra khỏi các hội thánh. Những kẻ khước từ sứ điệp thứ nhất thì không thể nhận được ích lợi từ sứ điệp thứ hai; họ cũng không được ích lợi từ tiếng kêu nửa đêm, vốn nhằm chuẩn bị họ bằng đức tin để cùng với Chúa Giê-su bước vào nơi chí thánh của đền thánh trên trời. Và bằng cách khước từ hai sứ điệp trước, họ đã làm tối tăm sự hiểu biết của mình đến nỗi không thấy chút ánh sáng nào trong sứ điệp của thiên sứ thứ ba, sứ điệp chỉ ra con đường vào nơi chí thánh. Tôi thấy rằng cũng như người Do Thái đã đóng đinh Chúa Giê-su, các hội thánh danh nghĩa đã đóng đinh những sứ điệp này; bởi đó họ không biết con đường vào nơi chí thánh, và họ không thể nhận được ích lợi từ sự cầu thay của Chúa Giê-su tại đó. Cũng như người Do Thái dâng những của lễ vô ích, họ dâng những lời cầu nguyện vô ích hướng về ngăn mà Chúa Giê-su đã rời bỏ; và Sa-tan, hài lòng với sự lừa dối ấy, khoác lác bộ dạng tôn giáo và lôi kéo tâm trí của những Cơ Đốc nhân xưng nhận này về phía hắn, hoạt động bằng quyền năng của hắn, các dấu lạ và phép lạ dối trá của hắn, để ghìm chặt họ trong cạm bẫy của hắn. *Early Writings*, 259-261.

Những người “khước từ lời chứng của Giăng thì đã không nhận được ích lợi nào từ những lời dạy của Chúa Giê-su,” và những người “khước từ sứ điệp thứ nhất thì cũng không thể được ích lợi từ sứ điệp thứ hai; họ cũng không được ích lợi từ tiếng kêu lúc nửa đêm.” Chức vụ của Giăng đi trước phép báp-têm của Đấng Christ; và chẳng bao lâu sau đó, Ngài đã thanh tẩy Đền thờ vào lúc khởi đầu chức vụ của mình. Chức vụ của Miller chuẩn bị cho Đấng Christ thanh luyện các con trai của Lê-vi khi Ngài bất ngờ đến vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Trong cả hai chứng nhân ấy, việc khước từ sứ giả dọn đường đồng nghĩa với sự chết.

Việc tẩy sạch và thanh luyện mà Đấng Christ đã thực hiện trong công tác của Ngài với tư cách là Sứ giả của Giao ước nhằm dựng nên một dân để hoàn thành công việc đem sứ điệp cứu rỗi đến cho thế giới. Công việc ấy được hoàn tất trước khi thời kỳ phán xét thi hành bắt đầu. Sự hủy diệt Giê-ru-sa-lem vào thời các môn đồ tượng trưng cho phán xét thi hành, và phong trào Cơ Đốc Phục

Lâm đã quay lưng với trách nhiệm thực hiện công việc ấy, nhưng Chúa đã cố gắng quy tụ họ lại. Ngài đã dẫn dắt dân Ngài xuất bản Biểu đồ năm 1850 như sự trình bày trực quan về sứ điệp mà họ đã có thể đem đến cho thế giới.

Không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời rằng Israel phải đi lang thang bốn mươi năm trong đồng vắng; Ngài muốn dẫn họ đi thẳng vào xứ Ca-na-an và lập họ tại đó, trở thành một dân thánh, hạnh phúc. Nhưng 'họ đã không thể vào được vì có không tin.' Hê-bơ-rơ 3:19. Vì sự lui bước và bội đạo của họ, họ đã diệt vong trong đồng vắng, và những người khác được đẩy lên để vào Đất Hứa. Tương tự như vậy, không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời rằng sự tái lâm của Đấng Christ phải bị trì hoãn lâu đến thế và dân Ngài phải ở lại biết bao năm trong thế giới đầy tội lỗi và sầu khổ này. Nhưng sự không tin đã tách họ khỏi Đức Chúa Trời. Khi họ từ chối làm công việc mà Ngài đã giao phó cho họ, những người khác được đẩy lên để rao truyền sứ điệp. Vì lòng thương xót đối với thế gian, Chúa Giê-su trì hoãn sự tái lâm của Ngài, để tội nhân có cơ hội nghe lời cảnh cáo và tìm được nơi nương náu trong Ngài trước khi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đổ ra. Đại Tranh Chiến, 458.

Nếu phong trào Cơ Đốc Phục Lâm chỉ cần giữ vững đức tin của họ, "công việc của họ đã được hoàn tất."

"Giá như những người Cơ Đốc Phục Lâm, sau sự thất vọng lớn năm 1844, đã giữ vững đức tin của họ và đồng lòng bước theo trong sự quan phòng đang mở ra của Đức Chúa Trời, tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ ba và trong quyền năng của Đức Thánh Linh rao truyền sứ điệp ấy cho thế gian, thì họ đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời; Chúa đã hành động cách quyền năng qua những nỗ lực của họ; công việc đã được hoàn tất, và Đấng Christ đã đến từ lâu để tiếp nhận dân Ngài vào phần thưởng của họ. Nhưng trong thời kỳ nghi ngờ và bất định theo sau sự thất vọng ấy, nhiều tín hữu chờ đợi sự tái lâm đã từ bỏ đức tin của mình. ... Như thế công việc đã bị cản trở, và thế gian bị bỏ lại trong bóng tối. Giá như toàn thể khối Cơ Đốc Phục Lâm đã hiệp nhất trên các điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin của Đức Chúa Giê-su, thì lịch sử của chúng ta đã khác biết bao!" Evangelism, 695.

Vào mùa xuân năm 1844, Sứ giả của Giao Ước đã thanh lọc phong trào của những người theo Miller, và rồi vào mùa thu mang đến sứ điệp của thiên sứ thứ ba. Miller, sứ điệp của ông và phong trào mà ông đại diện, đã ứng nghiệm dự ngôn mười trình nữ. Tại kỳ nhóm trại ở Exeter, NH, sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm đã đến và chỉ trong hai tháng ngắn ngủi đã tỏ rõ những trình nữ nào có dầu. Hai hạng người đã lộ rõ, và thiên sứ thứ ba đã đến, mang trong tay một sứ điệp được định để ăn, nhưng các trình nữ khôn ngoan đã "từ bỏ đức tin" của mình trong "thời kỳ nghi ngờ và bất định."

Giai đoạn "nghi ngờ và bất định" đã được thể hiện nơi các môn đồ khi Ngài chịu chết, nhưng vào ngày thứ ba Ngài bắt đầu mở bày sứ điệp về sự phục sinh của Ngài cho các môn đồ, và họ đã không "từ bỏ đức tin." Giai đoạn nghi ngờ và bất định đối với các trình nữ khôn ngoan trong phong trào sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai kéo dài khoảng ba năm; khi ấy Chúa bày tỏ cho Bà White rằng Ngài đã gởi tay ra để một lần nữa nhóm lại dân sự còn sót lại của Ngài. Ngài dẫn dắt dân Ngài khởi sự công việc xuất bản và làm ra bảng thứ hai của Ha-ba-cúc, nhưng "nhiều tín hữu trông đợi Chúa tái lâm đã từ bỏ đức tin... Vì thế, công việc đã bị cản trở, và thế gian bị bỏ mặc

trong bóng tối."

Vào năm 1849, William Miller, sứ giả được chọn của sứ điệp thiên sứ thứ nhất và thứ hai, đã yên nghỉ. Nếu những trinh nữ khôn ngoan của ngày 22 tháng 10 năm 1844 "giữ vững đức tin của mình và tiếp tục hiệp một bước theo sự quan phòng đang mở ra của Đức Chúa Trời," thì Chúa đã đẩy lên một sứ giả khác trong tinh thần và quyền năng của Ê-li. Thay vào đó, "sự tái lâm của Đấng Christ" đã "bị trì hoãn và dân Ngài" "tương tự" như Y-sơ-ra-ên xưa sẽ "còn ở lại" "nhiều năm trong thế gian tội lỗi và sầu khổ này."

Một trăm hai mươi sáu năm sau cuộc nổi loạn năm 1863, Chúa đã đẩy lên sứ giả được chọn của thiên sứ thứ ba. Công việc của ông vừa là dọn đường để Sứ giả của Giao ước đột ngột vào Đền thờ của Ngài và bước vào mối quan hệ giao ước với một trăm bốn mươi bốn nghìn người trong những giai đoạn kết thúc của sự phán xét điều tra, vừa là trình bày một sứ điệp đối đầu với sự liên minh ba bên của Akháp, Giê-sa-bên và các tiên tri của bà trong thời kỳ phán xét thi hành, bắt đầu với luật Chủ nhật sắp tới.

Sứ giả thứ ba dọn đường đại diện cho một công việc, một sứ điệp, một sứ giả và một phong trào trong những cảnh cuối cùng của Sự Phán Xét Điều Tra. Ê-li thứ ba đại diện cho một công việc, một sứ điệp, một sứ giả và một phong trào trong những cảnh cuối cùng của Sự Phán Xét Thi Hành. Sứ điệp của sứ giả dọn đường và sứ điệp của Ê-li là sứ điệp về "Khốn thay" thứ ba trong ba "Khốn thay" của sách Khải Huyền, các chương 8 đến 11.

Trong lịch sử được biểu trưng bởi sứ giả dọn đường, sứ điệp của Con Khốn Nạn thứ ba tượng trưng cho tiếng kèn kêu gọi Cơ Đốc Phục Lâm Laodicea "hãy mua nơi ta vàng đã luyện trong lửa, hầu cho ngươi được giàu; và áo trắng, để ngươi được mặc, để sự xấu hổ vì sự lỏa lồ của ngươi khỏi lộ ra; và xức mắt ngươi bằng thuốc xức mắt, để ngươi có thể thấy." Đó là sứ điệp về tình yêu của Đức Chúa Trời bày tỏ cho dân Ngài những sự vi phạm của họ, vì "phàm ai" Ngài yêu, Ngài "quở trách và sửa phạt." Đó là sứ điệp về sự công bình của Đấng Christ kêu gọi con người tiếp nhận tính cách của Ngài, vốn được bày tỏ trong thời kỳ khi Sứ giả của Giao ước đang thực hiện công việc thanh tẩy đền thờ linh hồn; bởi vậy Ngài kêu gọi những người Ngài yêu bày tỏ tính cách của Ngài và "hãy sốt sắng mà ăn năn," vì Ngài đang ở "cửa" của "thời kỳ," điều tượng trưng cho sự kết thúc của thời kỳ ân điển, nơi Ngài "sẽ mưa" Cơ Đốc Phục Lâm Laodicea "ra khỏi" "miệng" Ngài. Cánh "cửa" của thời kỳ ấy là cánh cửa mà Ngài "mở thì không ai đóng được; và đóng thì không ai mở được."

Có một sự mâu thuẫn bề ngoài được giải quyết bằng việc áp dụng "line upon Line", nhưng nhiều người thậm chí có thể không nhận ra sự mâu thuẫn bề ngoài ấy. Khi được giải quyết, điều đó làm sáng tỏ sự chuyển tiếp từ Phán xét Thẩm tra sang Phán xét Thi hành, vốn diễn ra vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp tới. Nó được giải quyết bằng cách chấp nhận rằng Lễ Ngũ Tuần tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật sắp tới tại Hoa Kỳ. Để hoàn tất việc xem xét của chúng ta về sứ giả thứ ba, người dọn đường như một biểu tượng trong Phán xét Thẩm tra, trái ngược với Ê-li thứ ba như một biểu tượng của Phán xét Thi hành, chúng ta sẽ giải quyết sự mâu thuẫn bề ngoài này.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Thiên sứ hiệp lại trong việc công bố sứ điệp của thiên sứ thứ ba sẽ chiếu sáng cả trái đất bằng vinh quang của mình. Một công cuộc có phạm vi toàn cầu và quyền năng chưa từng có được báo trước ở đây. Phong trào Chờ Đợi Sự Tái Lâm trong giai đoạn 1840–44 là một sự bày tỏ vinh hiển về quyền năng của Đức Chúa Trời; sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đã được truyền đến mọi điểm truyền giáo trên khắp thế giới, và tại một số quốc gia đã có mối quan tâm tôn giáo lớn nhất từng được chứng kiến ở bất kỳ xứ sở nào kể từ cuộc Cải chánh thế kỷ mười sáu; nhưng những điều ấy sẽ còn bị vượt trội bởi phong trào đầy uy lực dưới lời cảnh cáo sau cùng của thiên sứ thứ ba.

Công việc ấy sẽ giống như công việc trong Ngày Lễ Ngũ Tuần. Như ‘mưa đầu mùa’ đã được ban, qua sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh khi Tin Lành được khai mở, để làm nảy mầm hạt giống quý báu, thì ‘mưa cuối mùa’ sẽ được ban vào lúc kết thúc để làm chín mùa gặt. ‘Bấy giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta cứ theo để biết Chúa: Sự xuất hiện của Ngài chắc như bình minh; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mưa đầu mùa và mưa cuối mùa trên đất.’ Ô-sê 6:3. ‘Vây hãy vui mừng, hỡi con cái Si-ôn, và hãy hân hoan trong Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi; vì Ngài đã ban cho các ngươi mưa đầu mùa vừa phải, và Ngài sẽ làm cho mưa rơi xuống cho các ngươi: mưa, mưa đầu mùa và mưa cuối mùa.’ Giô-ên 2:23. ‘Trong những ngày sau rốt, Đức Chúa Trời phán: Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi xác thịt.’ ‘Và sẽ xảy ra rằng hễ ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.’ Công vụ 2:17, 21.

“Công cuộc vĩ đại của phúc âm sẽ không kết thúc với sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời kém hơn điều đã đánh dấu lúc mở đầu của nó. Những lời tiên tri đã được ứng nghiệm trong sự tuôn đổ của mưa đầu mùa vào buổi khai mở của phúc âm sẽ lại được ứng nghiệm trong mưa cuối mùa khi nó kết thúc. Đây chính là ‘những thì kỳ tươi mới’ mà sứ đồ Phi-e-rơ đã trông đợi khi ông nói: ‘Vây, hãy ăn năn và trở lại, để tội lỗi các ngươi được xóa sạch, khi thì kỳ tươi mới đến từ trước mặt Chúa; và Ngài sẽ sai Chúa Giê-xu.’ Công Vụ 3:19, 20.” Đại Tranh Chiến, 611.